

TOÀ PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI ĐÀ NẴNG

Bản án số 44/2025/HS-PT
Ngày 11/8/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Kim Nhân.

Các thẩm phán: ông Trần Quốc Cường, ông Nguyễn Tấn Long

- **Thư ký phiên tòa:** ông Lương Quang Toàn.

- **Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** ông Trần Viết Tuấn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 11 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 325/2025/TLPT-HS ngày 30 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo **Nguyễn Quốc T1** về “*Tội mua bán trái phép chất ma túy*”, do Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2025/HSST ngày 19/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk) bị kháng cáo.

Bị cáo: **Nguyễn Quốc T1** (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam; sinh ngày 21/8/1997, tại tỉnh Phú Yên. Nơi thường trú: **H L, phường P** (sau đổi thành **phường B**), thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là **H L, phường T, tỉnh Đắk Lắk**); nơi ở: **I L, phường H** (sau đổi thành **phường B**), thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là **I L, phường T, tỉnh Đắk Lắk**). Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông **Nguyễn Văn D** (sinh năm 1965) và bà **Huỳnh Thị Anh Q** (sinh năm 1970); tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 03/4/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Ngô Thiên P – Văn phòng L1**; địa chỉ: **D N, phường T, tỉnh Đắk Lắk**, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (không triệu tập):

+ **Lê Đình Q1**, sinh năm 1991; địa chỉ: **Thôn N, phường A, thành phố T, tỉnh Phú Yên** (nay là **thôn N, phường T, tỉnh Đắk Lắk**).

+ **Đặng Phước H**, sinh năm 1990; địa chỉ: **Thôn N, phường A, thành phố T, tỉnh Phú Yên** (nay là **thôn N, phường T, tỉnh Đắk Lắk**).

+ **Võ Trần Hoàng G**, sinh năm 2003; địa chỉ: **1 T, phường D, thành phố T, tỉnh Phú Yên** (nay là **1 T, phường T, tỉnh Đắk Lắk**).

+ **Đường Anh Công N**, sinh năm 1997; địa chỉ: **4 N, phường D, thành phố T, tỉnh Phú Yên** (nay là **4/10 Nguyễn Công T2, phường T, tỉnh Đắk Lắk**).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2024, **Nguyễn Quốc T1** nảy sinh ý định mua ma túy để bán lại kiếm lời, thông qua mạng xã hội Facebook, **T1** làm quen và biết người tự xưng tên **N1**, khoảng 33 tuổi, ở **thành phố N, tỉnh Khánh Hòa** có bán ma túy nên **T1** thỏa thuận sẽ mua ma túy của **N1**. Từ tháng 01/2024 đến ngày 03/4/2024, **T1** mua ma túy của **N1** và bán lại cho nhiều người, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ một ngày đầu tháng 01/2024, **T1** đi xe taxi vào **thành phố N, tỉnh Khánh Hòa** rồi liên lạc và hẹn gặp **N1** tại **đường P**, thỏa thuận thống nhất giá bán 170.000đ/01 viên ma túy thuốc lắc và 61.000.000đ/01 lạng ma túy khay. **T1** mua 01 lạng ma túy khay và 100 viên ma túy thuốc lắc, tổng cộng 78.000.000đ. **N1** đi một lúc thì quay lại bỏ 01 bì nilon chứa ma túy tại vỉa hè, **T1** đưa cho **N1** 78.000.000đ rồi đến lấy bì nilon chứa 01 lạng ma túy khay và 100 viên thuốc lắc mang về nhà cất giấu và phân lẻ bán cho **Lê Đình Q1**, sinh năm 1991, trú **thôn N, xã B (nay là Phường A), thành phố T, tỉnh Phú Yên** 01 lần vào khoảng 00 giờ một ngày giữa tháng 01/2024, số lượng 01 viên ma túy thuốc lắc với số tiền 300.000đ, tại **quán bar S ở đường L, Phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên**. Số ma túy còn lại, **T1** bán nhiều lần cho nhiều người khác nhưng không nhớ bán cho ai, số lượng bao nhiêu.

Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ một ngày giữa tháng 02/2024, **T1** liên lạc với **N1** thông qua tài khoản **T3** hỏi mua 01 lạng ma túy khay và 200 viên ma túy thuốc lắc, **N1** đồng ý bán, nói giá tổng cộng 95.000.000đ. Sau đó, **T1** đi xe taxi đến **đường P, thành phố N** gặp và đưa cho **N1** 95.000.000đ trả tiền mua ma túy. **N1** chỉ số ma túy đã được **N1** cất giấu trước đó tại vỉa hè. **T1** đến lấy bì nilon chứa 01 lạng ma túy khay và 200 viên ma túy thuốc lắc mang về nhà cất giấu và phân lẻ. **T1** bán ma túy cho **Lê Đình Q1** 03 lần tại nhà của **T1**, cụ thể: khoảng 03 giờ một ngày giữa tháng 02/2024, số lượng 01 viên ma túy thuốc lắc và nửa hộp 5 ma túy khay với số tiền 3.100.000đ; khoảng 05 giờ một ngày cuối tháng 02/2024, số lượng 03 viên ma túy thuốc lắc với số tiền 900.000đ; khoảng 17 giờ một ngày đầu tháng 03/2024, số lượng 05 viên ma túy thuốc lắc và 01 hộp 5 ma túy khay với số tiền 7.500.000đ. **T1** bán ma túy cho **Đặng Phước H**, sinh năm 1990, trú **thôn N, xã B (nay là Phường A), thành phố T, tỉnh Phú Yên** 01 lần vào khoảng 21 giờ một ngày đầu tháng 3/2024, số lượng 03 viên ma túy thuốc lắc và nửa hộp 5 ma túy khay với số tiền 3.900.000đ tại khu vực **hồ Đ, thành phố T, tỉnh Phú Yên**; số ma túy còn lại, **T1** bán nhiều lần cho nhiều người nhưng không nhớ cụ thể.

Lần thứ ba: Khoảng 17 giờ ngày 14/3/2024, **T1** liên lạc với **N1** thông qua tài khoản **T3** hỏi mua 01 lạng ma túy khay và 200 viên ma túy thuốc lắc, **N1** còn giới thiệu thêm loại ma túy được gọi là nước vui bỏ trong bì nilon với giá 2.300.000đ/bì thì **T1** đồng ý mua 30 bì, với tổng số tiền 164.000.000đ. Sau đó, **T1** đi xe taxi đến **đường P, thành phố N** gặp và đưa cho **N1** 64.000.000đ. **N1** cho **T1** số tài khoản ngân hàng, **T1** nhắn tin nói **Võ Trần Hoàng G**, sinh năm 2003, trú **l T, Phường F (nay là Phường D), thành phố T, tỉnh Phú Yên** (người sống chung như vợ chồng với **T1**) chuyển khoản số tiền 100.000.000đ vào số tài khoản ngân hàng mà **N1** vừa cung cấp. **N1** chỉ số ma túy đã được **N1** cất giấu trước đó tại vỉa hè. **T1** đến lấy bì nilon chứa 01 lạng ma túy khay, 200 viên ma túy thuốc lắc và

30 bì nylon màu đỏ chứa ma túy được gọi là nước vui mang về nhà cất giấu và phân lẻ. T1 bán ma túy cho Lê Đình Q1 02 lần tại nhà của T1, cụ thể: khoảng 23 giờ một ngày giữa tháng 03/2024, số lượng 03 viên ma túy thuốc lắc với số tiền 900.000đ; khoảng 23 giờ một ngày giữa tháng 03/2024, số lượng 01 viên ma túy thuốc lắc và nửa hộp 5 ma túy khay với số tiền 3.100.000đ. T1 còn bán ma túy nhiều lần cho nhiều người khác nhưng không nhớ bán cho ai với số lượng bao nhiêu, số ma túy còn lại, T1 cất giấu tại nhà T1 và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P phát hiện, tạm giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của T1.

Lần thứ tư: Khoảng 08 giờ ngày 03/4/2024, T1 và N1 liên lạc với nhau thông qua tài khoản Telegram thống nhất T1 mua 02 lạng ma túy khay và 400 viên ma túy thuốc lắc, với tổng số tiền 190.000.000đ. Sau đó, T1 đi xe taxi đến đường P, thành phố N gặp và đưa cho N1 30.000.000đ. N1 cho T1 số tài khoản ngân hàng, T1 nhắn tin nói Võ Trần Hoàng G chuyển khoản số tiền 160.000.000đ vào số tài khoản ngân hàng mà N1 vừa cung cấp. N1 chỉ số ma túy đã được N1 cất giấu trước đó tại vỉa hè. T1 đến lấy bì nylon chứa 02 lạng ma túy khay và 400 viên ma túy thuốc lắc mang về thành phố T. Lúc 14 giờ 10 phút cùng ngày, T1 điều khiển xe mô tô về đến trước nhà của T1 ở địa chỉ I L, Phường H (nay là Phường B), thành phố T thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P bắt quả tang, tạm giữ toàn bộ số ma túy trong túi nylon ở móc бага bên phải xe mô tô.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của T1 tại I L, Phường H (nay là Phường B), thành phố T phát hiện, tạm giữ: 01 bì nylon trong suốt chứa 19 viên nén màu xám, không rõ hình dạng; 13 bì nylon trong suốt miết mép, bên trong mỗi bì đều chứa tinh thể màu trắng; 28 bì nylon màu đỏ hàn kín, mỗi bì có logo màu vàng, hình con ngựa màu đen, có chữ F, bên trong mỗi bì đều chứa chất bột màu cam và các hạt tinh thể màu trắng.

T1 mua bán ma túy thu được tiền lời 150.000.000đ, đã sử dụng 120.000.000đ mua ma túy ở lần thứ tư thì bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy, còn lại 30.000.000đ đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết.

Kết luận giám định số 132 ngày 11/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận: 400 viên nén màu xám trong 02 bì nylon trong suốt là ma túy, có tổng khối lượng 174,892g loại MDMA, Diazepam; tinh thể màu trắng trong 02 bì nylon trong suốt là ma túy, có tổng khối lượng 199,998g loại Ketamine; 19 viên nén màu xám trong bì nylon trong suốt là ma túy, có tổng khối lượng 8,154g loại MDMA, Diazepam; tinh thể màu trắng trong 13 bì nylon trong suốt là ma túy, có tổng khối lượng 18,551g loại Ketamine; chất bột màu cam và các hạt tinh thể màu trắng trong 28 bì nylon màu đỏ hàn kín có logo màu vàng, hình con ngựa và chữ Ferrari màu đen là ma túy, có tổng khối lượng 148,527g loại Ketamine, Methamphetamine, Nimetazepam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2023/HSST ngày 19/5/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk) quyết định:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 40 của Bộ luật Hình sự; các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

[1] Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Quốc T1** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

[2] Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc T1**: Tử hình.

Căn cứ khoản 4 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo **Nguyễn Quốc T1** để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo **Nguyễn Quốc T1** được quyền làm đơn gửi Chủ tịch **N4** xin ân giảm án tử hình.

[3] Biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo **Nguyễn Quốc T1** phải nộp sung ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

Bản án sơ thẩm còn có quyết định về xử lý vật chứng, án phí và công bố quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/5/2025, bị cáo **Nguyễn Quốc T1** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội được sống làm lại từ đầu trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKSPY-P1 ngày 30/5/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên kháng nghị bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; xử phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo; buộc bị cáo phải nộp số tiền thu lợi bất chính 30.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo **Nguyễn Quốc T1** giữ nguyên kháng cáo.

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng, Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung: Đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo; chấp nhận nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên và áp dụng Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự giảm xuống hình phạt tù chung thân đối với bị cáo. Rút nội dung ghi trong Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên đề nghị buộc bị cáo nộp sung ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 30.000.000 đồng vì sau khi xét xử sơ thẩm vào ngày 19/5/2025 thì ngày 20/5/2025 mẹ bị cáo **Nguyễn Quốc T1** đã nộp số tiền 150.000.000 đồng theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm.

- Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; căn cứ xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo **Nguyễn Quốc T1** thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định đó là từ tháng 01/2024 đến ngày 03/4/2024, **Nguyễn Quốc T1** 04 lần mua ma túy của một

người tên **N1** (chưa xác định được) tại **thành phố N, tỉnh Khánh Hòa** với tổng số tiền 527.000.000đ, rồi chia nhỏ bán cho **Lê Đình Q1** 06 lần, **Đặng Phước H** 01 lần và bán cho nhiều người khác không xác định được, thu lợi 150.000.000 đồng. Ngày 03/4/2024, bị bắt **T1** bị bắt quả tang khi đem ma túy đi bán, khám xét chỗ ở của **T1** thu giữ 550,122g ma túy ở thể rắn, kết quả giám định là loại MDMA, Methamphetamine, Ketamine, **D1, N2**. Qua đấu tranh, bị cáo **T1** khai nhận:

Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ một ngày đầu tháng 01/2024, **T1** mua 01 lạng ma túy khay và 100 viên ma túy thuốc lắc với giá 78.000.000đ, mang về nhà cất giấu và bán lẻ cho nhiều người.

Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ một ngày giữa tháng 02/2024, **T1** mua 01 lạng ma túy khay và 200 viên ma túy thuốc lắc với giá 95.000.000đ, mang về nhà cất giấu và phân lẻ bán cho nhiều người.

Lần thứ ba: Khoảng 17 giờ ngày 14/3/2024, **T1** mua 01 lạng ma túy khay và 200 viên ma túy thuốc lắc, và 30 bì ma túy gọi là nước vui vẻ với số tiền 164.000.000đ, mang về nhà cất giấu và phân lẻ bán cho nhiều người.

Lần thứ tư: Khoảng 08 giờ ngày 03/4/2024, **T1** mua 02 lạng ma túy khay và 400 viên ma túy thuốc lắc, với số tiền 190.000.000đ. **T1** mang về **thành phố T**. Lúc 14 giờ 10 phút cùng ngày, **T1** điều khiển xe mô tô về đến trước nhà của **T1** ở địa chỉ **I L, Phường H (nay là Phường B), thành phố T** thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh P** bắt quả tang, tạm giữ toàn bộ số ma túy nêu trên.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của **T1** tại **I L, Phường H (nay là Phường B), thành phố T** phát hiện, tạm giữ: 01 bì nylon trong suốt chứa 19 viên nén màu xám, không rõ hình dạng; 13 bì nylon trong suốt miết mép, bên trong mỗi bì đều chứa tinh thể màu trắng; 28 bì nylon màu đỏ hàn kín, mỗi bì có logo màu vàng, hình con ngựa màu đen, có chữ **F**, bên trong mỗi bì đều chứa chất bột màu cam và các hạt tinh thể màu trắng.

Kết luận giám định số 132 ngày 11/4/2024 của **Phòng K Công an tỉnh P** kết luận: - 400 viên nén màu xám trong 02 bì nylon trong suốt là ma túy, có tổng khối lượng 174,892g loại MDMA, Diazepam; - Tinh thể màu trắng trong 02 bì nylon trong suốt là ma túy, có tổng khối lượng 199,998g loại Ketamine; - 19 viên nén màu xám trong bì nylon trong suốt là ma túy, có tổng khối lượng 8,154g loại MDMA, Diazepam; - Tinh thể màu trắng trong 13 bì nylon trong suốt là ma túy, có tổng khối lượng 18,551g loại Ketamine; - Chất bột màu cam và các hạt tinh thể màu trắng trong 28 bì nylon màu đỏ hàn kín có logo màu vàng, hình con ngựa và chữ Ferrari màu đen là ma túy, có tổng khối lượng 148,527g loại Ketamine, Methamphetamine, Nimetazepam.

Do bị cáo **Nguyễn Quốc T1** có hành vi nêu trên, nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo **T1** phạm vào “*Tội mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng tội danh, đúng khung hình phạt.

[2] Về hình phạt, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

[2.1] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng; trực tiếp xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy; hậu quả buôn bán sử dụng ma túy trái phép làm hủy hoại giống nòi là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác. Chỉ trong thời gian ngắn, từ tháng 01/2024 đến ngày

03/4/2024, bị cáo đã chủ động liên lạc tìm nguồn cung cấp và 04 lần thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy với số lượng lớn, lần sau nhiều hơn lần trước, mức độ nguy hiểm, manh động tăng dần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Bộ luật Hình sự năm 2015, **Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy** chia hình phạt tù thành 4 khung hình phạt. Tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, trong đó sửa đổi **Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy** chia hình phạt tù thành 5 khung hình phạt, khung 5 quy định: “*Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau, thì bị phạt tù chung thân hoặc tử hình: ...b) Heroine, C, Methamphetamine, A, Ketamine, F1, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 03 kg trở lên*”. Xét, bị cáo **T1** mua bán nhiều loại ma túy có tên ghi tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự (đã được Quốc hội 15 sửa đổi, bổ sung ngày 25/6/2025) với tổng khối lượng các chất này là 550,122 gam nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo và Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên cũng như đề nghị của đại diện Viện công tố tại phiên tòa giảm hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo hình phạt Tù chung thân. Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm do thay đổi pháp luật nên Thẩm phán xét xử sơ thẩm vụ án không có lỗi.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm xét xử sơ thẩm vào ngày 19/5/2025 buộc bị cáo **Nguyễn Quốc T1** phải nộp sung ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 150.000.000 đồng, ngày 20/5/2025 mẹ bị cáo **Nguyễn Quốc T1** đã nộp số tiền 150.000.000 đồng theo Biên lai thu số 0002974 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên; tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKSPY-P1 ngày 30/5/2025 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên đề nghị cấp phúc thẩm chỉ buộc bị cáo phải nộp số tiền thu lợi bất chính 30.000.000 đồng, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện công tố rút nội dung kháng nghị này nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét, giữ nguyên phần quyết định này của Tòa án cấp sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác tại bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật. Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 23/2025/HSST ngày 19/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk) như sau:

Áp dụng điểm b khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội); điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 40 của Bộ luật Hình sự; các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của

Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc T1** *Tù chung thân* về “*Tội mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/4/2024.

Buộc bị cáo **Nguyễn Quốc T1** phải nộp sung ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 150.000.000 đồng, mẹ bị cáo **T1** đã nộp thay tại Biên lai thu số 0002974 ngày 20/5/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên (*nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk*)

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo **Nguyễn Quốc T1** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao - Vụ I;
- Viện CT&KSXXPT tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS- CA tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo (thông qua Trại Tạm giam số 2- CA tỉnh Đắk Lắk);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Kim Nhân